



(Kèm theo công văn số 223/VMHL-KHTH ngày 15/10 /2022 về việc Báo cáo danh sách người hành nghề tại BV ĐKQT Vinmec Hạ Long)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
Ban Giám đốc					
1	Mai Thanh Hải	0001880/QNI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Giám đốc chuyên môn
I Khoa Hồi sức cấp cứu					
1	Đỗ Văn Mạnh	0004355/QNI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức tích cực, chống độc -Thận nhân tạo	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Phó khoa BSCKI-HSCC Khoa Hồi sức cấp cứu
2	Nguyễn Thị Chung	000450/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ Hồi sức cấp cứu Khoa Hồi sức cấp cứu
3	Nguyễn Văn Huy	025737/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ Hồi sức cấp cứu Khoa Hồi sức cấp cứu
4	Hà Đức Thiện	0025312/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Bán thời gian 8h00 - 17h00 thứ 7, chủ nhật và linh hoạt khi nghỉ.	Bác sỹ Hồi sức cấp cứu Thạc sỹ HSCC
5	Phạm Văn Tiếp	0001742/QNI- CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ và các ngạch điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
6	Nguyễn Thị Thu Phương	006186/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
7	Trương Thị Xuân	006056/QNI- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
8	Nguyễn Việt Hưng	006073/QNI- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
9	Trần Thị Thu	005135/QNI- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
10	Vũ Mậu Lượng	006899/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng III quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu

BỘ Y TẾ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
11	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	029329/BYT- CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
12	Vũ Hoài Liên	0003030/QNI- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
13	Ngô Thùy Linh	0003031/QNI- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
14	Phạm Thị Hồng Liên	000684/QNI- CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngành y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
15	Phạm Thị Huệ	006102/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
16	Hoàng Thị Hằng	0003184/QNI- CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ và các ngạch điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
17	Nguyễn Thị Quỳnh	000419/QNI- CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ và các ngạch điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
18	Nguyễn Thanh Thúy	029464/HNO- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
19	Nguyễn Thị Hoài Linh	0008224/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức cấp cứu
II Khoa Khám bệnh- Nội khoa					
1	Đồng Xuân Hà	000232/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6	Phó khoa BSCKI Nội soi tiêu hóa
2	Trần Văn Quý	0004946/QNI- CCHN cấp ngày 27/5/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKI Nội tim mạch
3	Đặng Tiến Đạt	005839/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Bán thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,4	Thạc sỹ Răng Hàm Mặt
4	Đặng Tiến Lâm	0001808/QNI- CCHN ngày cấp 9/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ chuyên khoa Mắt
5	Nguyễn Phương Thảo	006717/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ Nội Tim mạch

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
6	Hoàng Thị Thanh Hoa	0001867/QNI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ nội khoa
7	Phạm Ngọc Trung	0026331/BYT- CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngành y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
8	Đình Văn Tới	006173/QNI- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
9	Phạm Minh Trang	006172/QNI- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
10	Nguyễn Thanh Minh	0002571/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngành điều dưỡng Đại học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngành y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
11	Ngô Thị Hạnh	000130/QNI- CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngành y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
12	Phạm Thị Trang	005290/QNI- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
13	Lê Thị Minh Quyên	000403/QNI- CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngành y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
14	Hoàng Thị Ánh	006178/QNI- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
15	Phạm Thị Thu Thảo	006167/QNI- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
16	Phạm Thị Vân	006187/QNI- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
17	Nguyễn Thị Yến	006177/QNI- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
18	Trần Thị Hồng Linh	006117/QNI- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
19	Lương Thị Nga	006182/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
20	Nguyễn Thị Thanh Nga	000128/QNI- CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
21	Lê Phương Thảo	00729/QNI-CCHN	Thực hiện theo Qui định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
22	Bùi Thị Lệ	006118/QNI- CCHN	Thực hiện theo nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
23	Hoàng Anh Ngọc	007757/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
24	Trần Thị Vân Anh	000366/QNI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	Bác sỹ chuyên khoa Mắt
28	Nguyễn Xuân Mười	0019205/HNO- CCHN	Chuyên khoa Siêu âm; Nội soi tiêu hóa	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	Bác sỹ chuyên khoa Nội
29	Đỗ Đăng Duân	080218/CCHN- BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	Bác sỹ chuyên khoa Mắt
30	Lê Thị Thu Hằng	004498/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Da liễu	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	Bác sỹ chuyên khoa Da liễu
31	Trịnh Thị Duyên	0001518/QNI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	Bác sỹ chuyên khoa Da liễu
III Khoa Ngoại tổng hợp					
1	Nguyễn Mạnh Hải	001940/TNG- CCHN	Thực hiện Khám bệnh, Chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Phó khoa BSCKI Ngoại Khoa Ngoại tổng hợp
2	Phạm Hòa Hưng	0002435/QNI-CHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ Gây mê Khoa Ngoại tổng hợp
3	Lê Văn Phú	032342/BYT- CCHN	Khám bệnh, Chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKI Ngoại khoa Khoa Ngoại tổng hợp
4	Bùi Văn Duy	0004227/QNI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Gây mê hồi sức và Hồi sức cấp cứu	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Bác sỹ định hướng gây mê Khoa Ngoại tổng hợp
5	Trần Thanh Hùng	0001883/QNI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Nam học	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ Ngoại khoa Khoa Ngoại tổng hợp

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
6	Lê Minh Việt	000117/HNO- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKII Gây mê Khoa Ngoại tổng hợp
7	Hoàng Thị Thủy	010231/ĐNAI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
8	Đoàn Văn Sinh	005296/QNI- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
9	Trần Thị Hương Lan	007410/HNO- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
10	Phạm Văn Chi	096111/QNI/CCH N	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
11	Trần Đình Khôi	006110/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
12	Nguyễn Thu Trang	006115/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
13	Lê Thị Thủy	005002/QNI- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
14	Trần Thị Nhẫn	010298/ĐNAI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
15	Phương Văn Phong	0005568/HD- CCHN	Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Ngoại tổng hợp
16	Đặng Thùy Việt	000912/QNI- CCHN	Thực hiện theo Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp và các ngạch điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
17	Đặng Thị Huệ	005261/QNI- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
18	Bùi Thị Kim Oanh	0033515/HCM- CCHN	Thực hiện theo Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp và các ngạch y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
19	Nguyễn Thị Chi	006171/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
20	Trần Thị Hồng Thái	006175/QNI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
21	Lê Thị Hà	150/TH-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
22	Lê Thị Thanh Trang	006112/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
23	Phạm Minh Hằng	006113/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
24	Đinh Tố Uyên	005245/QNI-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
25	Nguyễn Thị Dung	22370.0002	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
26	Bùi Văn Hoàng	0008261/HD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
27	Nguyễn Thị Hào	006042/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp
28	Trần Trung Dũng	002222/BYT-CCHN	Thực hiện Khám bệnh, Chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	PGS Ngoại CTCH Khoa Ngoại tổng hợp
29	Trần Quyết	030338/HNO-CCHN	Thực hiện Khám bệnh, Chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	BS ngoại khoa Khoa Ngoại tổng hợp
30	Nguyễn Hữu Mạnh	028954/BYT-CCHN	Thực hiện Khám bệnh, Chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	BS ngoại khoa Khoa Ngoại tổng hợp
IV Khoa Chẩn đoán hình ảnh					
1	Phạm Mạnh Chung	000232/HD-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Phó khoa Thạc sỹ Chẩn đoán hình ảnh Khoa Chẩn đoán hình ảnh
2	Khổng Tiến Đạt	000198/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKII Chẩn đoán hình ảnh Khoa Chẩn đoán hình ảnh
3	Đinh Hồng Thanh	002537/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa CĐHA	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ Chẩn đoán hình ảnh Khoa Chẩn đoán hình ảnh
4	Trịnh Văn Đông	005823/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Thạc sỹ Chẩn đoán hình ảnh Khoa Chẩn đoán hình ảnh
5	Đoàn Trắc Nghĩa	019042/HNO-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật hình ảnh Y học	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Kỹ thuật viên Khoa Chẩn đoán hình ảnh

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
6	Nguyễn Xuân Trường	006213/TB - CCHN	Kỹ thuật viên Chuẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Chẩn đoán hình ảnh
7	Trịnh Xuân Trung	001804-BRVT-CCHN	Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ y tế, Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn chức trách nhiệm vụ của ngạch viên chức kỹ thuật viên kỹ thuật hình ảnh	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Chẩn đoán hình ảnh
8	Vũ Xuân Trào	0002260/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa CDHA	Bán thời gian Linh hoạt các ngày nghỉ	Bác sỹ CDHA Khoa Chẩn đoán hình ảnh
V	Khoa Nhi				
1	Đặng Thị Ngoan	0022765/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Khoa Nhi	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Phó khoa Khoa Nhi
2	Vũ Văn Soát	004185/BYT-CCHN	Khám bệnh, Chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKII Chuyên khoa Nhi Khoa Nhi
3	Nguyễn Thị Ân	000113/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKI Nhi khoa Khoa Nhi
4	Hoàng Thị Trang	004306/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKI Nhi khoa Khoa Nhi
5	Ngô Thị Oanh	001059/TNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKI Nhi khoa Khoa Nhi
6	Bùi Thị Hà	0016780/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Bác sỹ CKI Nhi - sơ sinh Khoa Nhi
7	Nguyễn Lệ Quyên	031919/BYT-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
8	Phí Thị Lan Thu	006619/HP-CCHN	Thực hiện theo Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
9	Vũ Thị Chiêm	005601/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên bộ Bộ y tế và Bộ nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
10	Trịnh Thị Kim Phượng	006119/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
11	Trần Thị Phương	005112/QNI-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
12	Nguyễn Thị Hiền Phương	006160/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

*

4-006

ĐƠN KÝ

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
13	Trịnh Thị Hà Giang	006176/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
14	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	0001394/QNI-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
15	Bùi Thị Duyên	0004706/QNI-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
16	Phạm Thị Thảo	005256/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
17	Trần Thị Hoa	005238/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
18	Hoàng Văn Hùng	010856/HP-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
19	Vũ Thị Kim Oanh	0027653/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
20	Nguyễn Thị Tuyết	028859/BYT-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
21	Đoàn Thị Thanh Hồng	006471/QNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
22	Lê Ngọc Anh	006158/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Khoa Nhi
VI Khoa Phụ Sản					
1	Trần Mạnh Linh	031165/BYT-CCHN ngày cấp 8/12/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Phó khoa TS. Sản khoa
2	Lê Thị Phương	0001769/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKI Sản khoa Khoa Phụ sản
3	Lê Khắc Hiệu	0005941/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa ung thư phụ khoa	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKI Sản khoa Khoa Phụ sản
4	Trương Thị Phượng	0005641/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa phụ sản	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	BSCKI Sản khoa Khoa Phụ sản

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
5	Nguyễn Văn Thành	006438/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản- KHHGD	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Bác sỹ CKI Sản Phụ Khoa Phụ sản
6	Lại Thị Nguyệt Hằng	0022768/BYT/CC HN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Bác sỹ CKII Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
7	Vi Thị Nguyệt	000981/QNI-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng BHYT	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Nữ hộ sinh Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
8	Nguyễn Thị Thêu	000168/QNI-CCHN	Thực hiện theo Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngành y tế điều dưỡng	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
9	Phạm Mai Phương	006164/QNI-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
10	Lê Thị Vân Anh	006184/QNI-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
11	Nguyễn Thị Thủy	006181/QNI-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
12	Nguyễn Thị Hồng Diệp	000429/HD-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
13	Phùng Thị Hiền	006166/QNI-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên BHYT - Nội vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
14	Ngô Thị Xinh	0001616/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng bộ Y tế.	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên Sản phụ khoa Khoa Phụ sản
15	Nguyễn Thị Nguyệt	0001612/QNI-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng BHYT	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Hộ sinh viên Khoa Phụ sản
16	Trần Thị Thủy Dương	011316/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Hộ sinh viên Khoa Phụ sản
17	Nguyễn Thị Thu Hương	0016776/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Hộ sinh trưởng Khoa Phụ sản
18	Vũ Việt Hạnh	0017442/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ số 41/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Điều dưỡng viên
19	Nguyễn Thị Thùy Trang	0007110/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Nữ hộ sinh Khoa Phụ Sản
20	Nguyễn Thị Tiểu Nho	004086/QT-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Nữ hộ sinh Khoa Phụ Sản
21	Đặng Thị Phương	0005996/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Nữ hộ sinh Khoa Phụ Sản
VII Khoa Xét Nghiệm					

CHỖ TẾ HỮNG

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
1	Đoàn Thị Hồng Hạnh	0015937/BYT- CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm Vi sinh	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6 7h30 - 11h30, thứ 7	Trưởng khoa Tiền sỹ Vi sinh Khoa Xét nghiệm
2	Lê Thị Tố Uyên	029309/BYT_CCH N	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên trưởng Khoa Xét nghiệm
3	Vũ Thị Kim Uyên	006185/QNI- CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm
4	Nguyễn Thị Thanh Hoa	0026350/BYT- CCHN	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm hóa sinh	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm
5	Nguyễn Thị Hồng Liên	006161/QNI- CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm
6	Đồng Thị Hồng Thắm	006162/QNI- CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm
7	Bùi Thị Thu Trà	0007504/QNI- CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm
8	Nguyễn Thị Hương	0001689/QNI- CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm
9	Nguyễn Thị Ngọc	004845/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian 7h30 - 16h30 các ngày 2,3,4,5,6,7	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm